

**QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN**  
**BẢO HIỂM HỖ TRỢ VIỆN PHÍ DO TAI NẠN CATHAY**

*(Kèm theo Công văn số 2620/BTC-QLBH  
ngày 09 tháng 03 năm 2009 của Bộ Tài chính)*

**Điều 1 – Định nghĩa**

Trong điều khoản này, các thuật ngữ sau đây sẽ được diễn giải như sau:

- 1.1 Sự kiện tai nạn: sự kiện hoặc chuỗi sự kiện bảo hiểm không bị gián đoạn gây ra bởi một lực bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể Người được bảo hiểm một cách duy nhất và trực tiếp trong thời gian hợp đồng bổ sung có hiệu lực và là sự kiện dẫn đến yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản này.
- 1.2 Tuổi của Người được bảo hiểm: tuổi theo ngày sinh nhật vừa qua của Người được bảo hiểm căn cứ vào ngày hiệu lực của hợp đồng bổ sung này.
- 1.3 Công ty: Công ty TNHH Bảo Hiểm Nhân Thọ Cathay (Việt Nam), theo Giấy phép thành lập và hoạt động số: 44GP/KDBH, được cấp ngày 21 tháng 11 năm 2007.
- 1.4 Ngày hiệu lực:  
Nếu Bên mua bảo hiểm nộp đơn yêu cầu hợp đồng bổ sung cùng lúc với hợp đồng bảo hiểm chính thì ngày hiệu lực của hợp đồng bổ sung này là ngày hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm chính.  
Nếu Bên mua bảo hiểm nộp đơn yêu cầu hợp đồng bổ sung sau ngày hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm chính thì ngày hiệu lực của hợp đồng bổ sung (được ghi trong hợp đồng) là ngày Bên mua bảo hiểm nộp đủ khoản phí bảo hiểm đầu tiên theo Quy tắc và Điều khoản này, với điều kiện Người được bảo hiểm còn sống cho đến thời điểm Công ty thông báo chấp nhận bảo hiểm hợp đồng bổ sung này.
- 1.5 Số tiền hỗ trợ nằm viện: số tiền bảo hiểm dùng chi trả cho Người được bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản này.
- 1.6 Bệnh viện: tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, có giấy phép đăng ký hoạt động là bệnh viện điều trị - phẫu thuật hoặc trung tâm y tế, và chức năng chính của bệnh viện/trung tâm y tế không phải là viện chăm sóc sắc đẹp, phòng khám chữa bệnh bằng thủy liệu pháp (hydro-clinic), cơ sở dành cho người rối loạn thần kinh hoặc tâm thần, cơ sở hoặc viện điều dưỡng, nghỉ dưỡng hoặc hồi phục sức khỏe, nhà dưỡng lão hoặc khu cai nghiện ma túy hoặc rượu, bệnh viện/viện/khoa y học dân tộc, bệnh viện phong.
- 1.7 Nằm viện: trường hợp Người được bảo hiểm bị một thương tổn, và bác sĩ/bác sĩ chuyên khoa/bác sĩ phẫu thuật đưa ra chẩn đoán rằng việc nằm viện là hợp lý và cần thiết về mặt y khoa để chẩn đoán sâu hơn và/hoặc điều trị, và Người được bảo hiểm phải thật sự nằm viện qua đêm để được chẩn đoán và/hoặc điều trị.

- 1.8 Thương tổn: vết thương thuộc về thân thể xảy ra hoàn toàn do tai nạn trong thời gian hiệu lực hợp đồng bổ sung.
- 1.9 Người được bảo hiểm: cá nhân mà tính mạng và sức khỏe được Công ty chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản này. Người được bảo hiểm có thể đồng thời là Người thụ hưởng, đang cư trú tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào ngày hiệu lực của hợp đồng bổ sung.

Người được bảo hiểm theo hợp đồng bổ sung được quy định như sau:

- 1.9.1 Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính có tuổi bảo hiểm tối đa là 65 tuổi; hoặc
- 1.9.2 Vợ/chồng của Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính có tuổi bảo hiểm tối đa là 65 tuổi; hoặc
- 1.9.3 Con cái của Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính có tuổi bảo hiểm tối đa là 25 tuổi.

Tuổi của Người được bảo hiểm theo hợp đồng bổ sung vào thời điểm ký kết lần đầu không được vượt quá tuổi bảo hiểm tối đa.

- 1.10 Tuổi tái tục tối đa của Người được bảo hiểm được quy định như sau:
- 1.10.1 Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính: 70 tuổi; hoặc
- 1.10.2 Vợ/chồng của Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính: 70 tuổi; hoặc
- 1.10.3 Con cái của Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính: 25 tuổi.
- 1.11 Bên mua bảo hiểm: cá nhân hoặc tổ chức và là Bên mua bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm chính.
- 1.12 Người thụ hưởng: cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua bảo hiểm chỉ định nhận quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản này.
- 1.13 Bác sĩ: người được cấp bằng và có giấy phép đăng ký hành nghề y khoa theo quy định và pháp luật của quốc gia nơi bác sĩ hành nghề.
- 1.14 Bác sĩ chuyên khoa: bác sĩ chuyên về một lĩnh vực đặc biệt của y khoa.
- 1.15 Bác sĩ phẫu thuật: người được cấp bằng và có giấy phép đăng ký hành nghề phẫu thuật theo quy định và pháp luật của quốc gia nơi bác sĩ hành nghề phẫu thuật.
- 1.16 Phòng chăm sóc đặc biệt (I.C.U): khoa hay bộ phận của bệnh viện được trang bị để cung cấp sự chăm sóc y tế đặc biệt cho các bệnh nhân mắc bệnh nặng, cần sự theo dõi giám sát về sức khỏe và điều trị liên tục bởi các trang thiết bị hồi sức và phương tiện cấp cứu, không phải phòng điều trị giá cao theo yêu cầu.
- 1.17 Phòng chăm sóc đặc biệt do phỏng (bỏng) (B.I.C.U): khoa hay bộ phận của bệnh viện được trang bị để cung cấp sự chăm sóc y tế đặc biệt cho các bệnh nhân bị thương và bị phỏng (bỏng), nhằm làm giảm nguy cơ nhiễm trùng và suy chức năng các cơ quan của cơ thể.

- 1.18 Ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm: ngày mà Bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm cho Công ty theo quy định trong hợp đồng bổ sung.
- 1.19 Hợp đồng bổ sung: hợp đồng bảo hiểm được quy định tại Điều 2.2.
- 1.20 Hợp đồng bảo hiểm chính: hợp đồng bảo hiểm mà hợp đồng bổ sung đính kèm.
- 1.21 Phí bảo hiểm chưa được hưởng: số phí bảo hiểm còn lại sau khi trừ đi phần phí được tính theo tỷ lệ của số ngày giữa ngày đến hạn đóng phí trước và ngày xảy ra sự kiện được chi trả phí bảo hiểm chưa được hưởng này so với tổng số ngày giữa ngày đến hạn đóng phí trước và ngày đến hạn đóng phí tiếp theo.

## **Điều 2 – Hợp đồng bổ sung**

- 2.1 Hợp đồng bổ sung được đính kèm theo hợp đồng bảo hiểm chính dựa trên đơn yêu cầu của Bên mua bảo hiểm.
- 2.2 Thời hạn hiệu lực của hợp đồng bổ sung là một (01) năm. Trừ khi Bên mua bảo hiểm hoặc Công ty không chấp thuận bằng văn bản trước ba mươi (30) ngày tính từ ngày cuối cùng của thời hạn hợp đồng bổ sung, hợp đồng bổ sung sẽ tự động tái tục hàng năm cho đến tuổi tái tục tối đa của Người được bảo hiểm. Ngày hiệu lực của hợp đồng bổ sung tái tục là ngày tiếp theo ngày cuối cùng của thời hạn hợp đồng bổ sung.
- 2.3 Trường hợp có sự mâu thuẫn giữa hợp đồng bổ sung và hợp đồng bảo hiểm chính thì các quy định theo hợp đồng bổ sung được áp dụng.

## **Điều 3 – Quyền lợi bảo hiểm**

- 3.1 Quyền lợi hỗ trợ nằm viện:

Trong thời gian hợp đồng bổ sung có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm bị thương do tai nạn và phải nằm viện trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện tai nạn, Công ty sẽ chi trả Quyền lợi hỗ trợ nằm viện bằng phần trăm số tiền hỗ trợ nằm viện trên mỗi ngày nằm viện như bảng dưới đây (tối đa một trăm hai mươi (120) ngày đối với mỗi sự kiện tai nạn):

<b>Ngày nằm viện</b>	1 – 7	8 – 120
<b>Số tiền hỗ trợ nằm viện (trên mỗi ngày)</b>	100%	150%

- 3.2 Quyền lợi hỗ trợ chăm sóc tại nhà:

Trong thời gian hợp đồng bổ sung có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm bị thương do tai nạn và phải nằm viện trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện tai nạn, và sau đó xuất viện, ngoài Quyền lợi hỗ trợ nằm viện, Công ty sẽ chi trả Quyền lợi hỗ trợ chăm sóc tại nhà bằng 50% số tiền hỗ trợ nằm viện nhân với số ngày nằm viện (tối đa một trăm hai mươi (120) ngày đối với mỗi sự kiện tai nạn).

### 3.3 Quyền lợi hỗ trợ nằm viện chăm sóc đặc biệt (I.C.U)

Trong thời gian hợp đồng bổ sung có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm bị thương do tai nạn và phải nằm viện tại phòng chăm sóc đặc biệt trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện tai nạn để điều trị thương tổn, ngoài Quyền lợi hỗ trợ nằm viện, Công ty sẽ trả thêm Quyền lợi hỗ trợ nằm viện chăm sóc đặc biệt bằng 100% số tiền hỗ trợ nằm viện nhân với số ngày nằm viện tại phòng chăm sóc đặc biệt (tối đa ba mươi (30) ngày đối với mỗi sự kiện tai nạn).

### 3.4 Quyền lợi hỗ trợ nằm viện chăm sóc đặc biệt do phỏng (bỏng) (B.I.C.U)

Trong thời gian hợp đồng bổ sung có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm bị thương do tai nạn và phải nằm viện tại phòng chăm sóc đặc biệt do phỏng (bỏng) trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện tai nạn để điều trị thương tổn, ngoài Quyền lợi hỗ trợ nằm viện, Công ty sẽ trả thêm Quyền lợi hỗ trợ nằm viện chăm sóc đặc biệt do phỏng (bỏng) bằng 100% số tiền hỗ trợ nằm viện nhân với số ngày nằm viện tại phòng chăm sóc đặc biệt do phỏng (bỏng) (tối đa ba mươi (30) ngày đối với mỗi sự kiện tai nạn).

## **Điều 4 – Đóng phí bảo hiểm và thời gian gia hạn đóng phí**

4.1 Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng các khoản phí bảo hiểm vào ngày đến hạn đóng phí theo quy định của hợp đồng bổ sung.

4.2 Định kỳ đóng phí bảo hiểm và ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm của hợp đồng bổ sung được thực hiện cùng lúc với định kỳ đóng phí bảo hiểm và ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm chính. Quy định này cũng áp dụng trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào về định kỳ đóng phí bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm chính.

Nếu hợp đồng bổ sung có hiệu lực sau thời hạn đóng phí bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm chính, định kỳ đóng phí bảo hiểm của hợp đồng bổ sung sẽ là định kỳ năm và ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm là ngày kỷ niệm hàng năm của hợp đồng bảo hiểm chính.

4.3 Khi Bên mua bảo hiểm không đóng phí bảo hiểm vào ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm, Công ty sẽ gia hạn đóng phí bảo hiểm sáu mươi (60) ngày tính từ ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm. Hợp đồng bổ sung sẽ tiếp tục có hiệu lực trong thời gian gia hạn. Nếu Bên mua bảo hiểm vẫn không đóng phí bảo hiểm cho đến hết thời gian gia hạn thì hợp đồng bổ sung sẽ bị đình chỉ hiệu lực.

## **Điều 5 – Khôi phục hiệu lực hợp đồng bổ sung**

5.1 Hợp đồng bổ sung sẽ bị đình chỉ hiệu lực bất kỳ khi nào hợp đồng bảo hiểm chính bị đình chỉ hiệu lực.

5.2 Sau khi hợp đồng bổ sung bị đình chỉ hiệu lực theo quy định tại Điều 4.3 hoặc Điều 5.1, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng trong vòng hai (02) năm kể từ ngày hợp đồng bổ sung bị đình chỉ hiệu lực với điều kiện hợp đồng bổ

sung và hợp đồng bảo hiểm chính chưa bị hủy ngang và Người được bảo hiểm còn sống. Nếu hợp đồng bảo hiểm chính bị đình chỉ hiệu lực và Bên mua bảo hiểm không nộp đơn yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng chính thì đơn yêu cầu khôi phục hiệu lực của hợp đồng bổ sung sẽ không có giá trị.

- 5.3 Trường hợp Bên mua bảo hiểm gửi đơn yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng bổ sung theo quy định trên đây được chấp thuận và đã thanh toán tất cả các khoản phí bảo hiểm quá hạn của hợp đồng bổ sung và Người được bảo hiểm còn sống thì hiệu lực của hợp đồng bổ sung sẽ được khôi phục. Công ty không bảo hiểm cho những sự kiện tai nạn xảy ra trong thời gian hợp đồng bổ sung bị đình chỉ hiệu lực.
- 5.4 Sau hai (02) năm, kể từ ngày hợp đồng bổ sung bị đình chỉ hiệu lực, nếu Bên mua bảo hiểm không yêu cầu khôi phục hiệu lực, hợp đồng bổ sung sẽ chấm dứt hiệu lực.

## **Điều 6 – Đơn vị tiền tệ**

Tất cả các khoản tiền phải trả cho Công ty hoặc do Công ty chi trả đều được thực hiện bằng tiền đồng Việt Nam.

## **Điều 7 – Người thụ hưởng**

- 7.1 Người thụ hưởng Quyền lợi bảo hiểm theo hợp đồng bổ sung này chỉ có thể là Người được bảo hiểm; Công ty không chấp nhận bất kỳ sự chỉ định hay thay đổi (những) Người thụ hưởng nào khác.
- 7.2 Nếu Người được bảo hiểm là Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính tử vong và Quyền lợi bảo hiểm chưa được chi trả theo hợp đồng bổ sung này, thì (những) Người thụ hưởng Quyền lợi bảo hiểm là (những) Người thụ hưởng Quyền lợi bảo hiểm tử vong theo hợp đồng bảo hiểm chính.
- 7.3 Nếu Người được bảo hiểm là vợ/chồng/con cái của Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính tử vong và Quyền lợi bảo hiểm chưa được chi trả theo hợp đồng bổ sung này, thì (những) Người thụ hưởng Quyền lợi bảo hiểm được xác định theo thứ tự ưu tiên sau đây:
  - 7.3.1 Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính.
  - 7.3.2 (Những) Người thụ hưởng Quyền lợi bảo hiểm tử vong theo hợp đồng bảo hiểm chính.
  - 7.3.3 (Những) người thừa kế theo pháp luật của Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm chính.

## **Điều 8 – Điều khoản miễn truy xét**

- 8.1 Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo và kê khai đầy đủ, trung thực tất cả các thông tin liên quan đến bảo hiểm trong đơn yêu cầu bảo hiểm, tài

liệu y khoa hoặc bất kỳ bản kê khai hoặc bản trả lời bằng văn bản nào để làm bằng chứng về khả năng có thể được bảo hiểm.

- 8.2 Nếu Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm che giấu hoặc kê khai không chính xác các thông tin quan trọng làm thay đổi hoặc giảm nhẹ kết quả đánh giá rủi ro bảo hiểm của Công ty, Công ty có thể hủy bỏ hợp đồng bổ sung và hợp đồng bổ sung không có hiệu lực ngay từ đầu.
- 8.3 Quyền hủy bỏ hợp đồng bổ sung của Công ty theo Điều 8.2 vẫn được thực hiện ngay cả sau khi sự kiện tai nạn đã xảy ra. Nếu sự kiện tai nạn xảy ra không dựa trên bất kỳ sự che giấu hoặc khai không chính xác nào của Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm trong đơn yêu cầu bảo hiểm, tài liệu y khoa thì quyền hủy bỏ hợp đồng bổ sung của Công ty theo Điều 8.2 không được áp dụng.
- 8.4 Trừ khi Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm lừa dối, các thông tin khai thiếu hoặc kê khai không chính xác thể hiện trong đơn yêu cầu bảo hiểm và các giấy tờ liên quan sẽ được Công ty miễn truy xét sau hai (02) năm kể từ ngày hiệu lực hợp đồng bổ sung hoặc ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng bổ sung gần nhất.

## **Điều 9 – Điều khoản loại trừ**

- 9.1 Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu người được bảo hiểm nằm viện để chẩn đoán hoặc điều trị thương tổn trong bất kì trường hợp nào sau đây:
  - 9.1.1 Do hành vi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm; hoặc
  - 9.1.2 Do hành vi phạm tội được thực hiện bởi Người được bảo hiểm; hoặc
  - 9.1.3 Người được bảo hiểm điều khiển phương tiện giao thông trong khi có nồng độ cồn trong máu và/hoặc hơi thở vượt quá tiêu chuẩn cho phép theo quy định của pháp luật về giao thông hoặc sau khi sử dụng trái phép các chất kích thích; hoặc
  - 9.1.4 Chiến tranh (không hoặc có tuyên bố), nội chiến, hoặc các hình thức xung đột có vũ trang tương tự, tuy nhiên quy định này sẽ không áp dụng nếu có thỏa thuận bằng văn bản khác; hoặc
  - 9.1.5 Nổ, nổ do sức nóng, bức xạ, nhiễm độc do thiết bị năng lượng hạt nhân hoặc nguyên tử gây ra, tuy nhiên quy định này sẽ không áp dụng nếu có thỏa thuận bằng văn bản khác.
- 9.2 Trừ khi có quy định khác với quy định trong hợp đồng bổ sung, Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm bị thương tổn trong suốt thời gian Người được bảo hiểm tham gia vào bất kỳ các hoạt động nào sau đây:
  - 9.2.1 Người được bảo hiểm tham gia thi đấu hoặc biểu diễn liên quan đến trận đấu về sức mạnh, đấu vật, võ judo, karate, taekwondo, cưỡi ngựa, đấu quyền anh hoặc biểu diễn nhào lộn.

9.2.2 Người được bảo hiểm tham gia biểu diễn hoặc đua xe đạp, xe gắn máy hoặc xe ô tô.

## **Điều 10 – Chấm dứt Hợp đồng**

Hợp đồng bổ sung sẽ chấm dứt hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- 10.1 Bên mua bảo hiểm yêu cầu hủy ngang hợp đồng bổ sung; hoặc
- 10.2 Hợp đồng bảo hiểm chính bị chấm dứt, bị hủy ngang; hoặc
- 10.3 Hợp đồng bảo hiểm chính chuyển đổi thành hợp đồng bảo hiểm với số tiền bảo hiểm giảm hoặc hợp đồng bảo hiểm tử kỳ; hoặc
- 10.4 Hợp đồng bổ sung chấm dứt theo các điều khoản 5.4, 11.3, 18.3; hoặc
- 10.5 Thời hạn bảo hiểm của hợp đồng bổ sung chấm dứt.

Nếu hợp đồng bổ sung chấm dứt thì Công ty sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm phí bảo hiểm chưa được hưởng (nếu có).

## **Điều 11 Thay đổi nghề nghiệp hoặc trách nhiệm công việc**

- 11.1 Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo ngay cho Công ty bằng văn bản bất kỳ sự thay đổi nào về nghề nghiệp hoặc trách nhiệm công việc của Người được bảo hiểm.
- 11.2 Nếu Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc trách nhiệm công việc dẫn đến rủi ro thấp hơn theo khung phân loại nghề nghiệp của Công ty, thì sau khi nhận được thông báo, Công ty sẽ hoàn trả phí bảo hiểm chưa được hưởng cho khoảng thời gian bắt đầu từ ngày thay đổi nghề nghiệp hoặc trách nhiệm công việc dựa trên tỷ lệ khác biệt giữa các loại nghề nghiệp.
- 11.3 Nếu Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc trách nhiệm công việc dẫn đến rủi ro cao hơn theo khung phân loại nghề nghiệp của Công ty, thì sau khi nhận được thông báo, Công ty sẽ yêu cầu Người được bảo hiểm đóng thêm phí cho khoảng thời gian bắt đầu từ ngày thay đổi nghề nghiệp hoặc trách nhiệm công việc dựa trên tỷ lệ khác biệt giữa các loại nghề nghiệp.

Nếu Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc trách nhiệm công việc dẫn đến rủi ro không thể bảo hiểm được, Công ty sẽ chấm dứt hợp đồng bổ sung và hoàn trả phí bảo hiểm chưa được hưởng (nếu có).

- 11.4 Khi Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc trách nhiệm công việc dẫn đến rủi ro cao hơn theo khung phân loại nghề nghiệp của Công ty, nếu sự thay đổi này không được thông báo theo quy định tại Điều 11.1 thì khi sự kiện tai nạn xảy ra, Công ty sẽ giảm quyền lợi bảo hiểm phải trả dựa trên tỷ lệ giữa phí bảo hiểm thực nhận và phí bảo hiểm có thể nhận. Tuy nhiên, nếu Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc trách nhiệm công việc dẫn đến rủi ro không thể bảo hiểm được thì Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm.

## **Điều 12 – Hủy ngang hợp đồng**

Bên mua bảo hiểm có thể hủy ngang hợp đồng bổ sung. Hợp đồng bổ sung cũng bị hủy ngang khi hợp đồng bảo hiểm chính bị hủy ngang. Việc hủy ngang hợp đồng bổ sung sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm Bên mua bảo hiểm thông báo bằng văn bản đến Công ty yêu cầu hủy ngang hợp đồng bổ sung hoặc hợp đồng bảo hiểm chính. Khi Bên mua bảo hiểm hủy ngang hợp đồng bổ sung, Công ty sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm phí bảo hiểm chưa được hưởng.

## **Điều 13 – Chuyển nhượng Hợp đồng**

Trong thời gian hợp đồng bổ sung có hiệu lực, hợp đồng bổ sung sẽ được chuyển nhượng khi Bên mua bảo hiểm chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm chính.

## **Điều 14 – Thay đổi hợp đồng**

Trừ khi có quy định khác trong Quy tắc và Điều khoản này, tất cả những thay đổi, bổ sung, hay hủy bỏ bất kỳ thông tin gì trong hợp đồng bổ sung đều chỉ có hiệu lực khi Bên mua bảo hiểm và Công ty đồng ý bằng văn bản và những xác nhận bổ sung này phải được đính kèm trong hợp đồng bổ sung.

## **Điều 15 – Giải quyết Quyền lợi bảo hiểm**

- 15.1 Người thụ hưởng yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo Điều 3 sẽ phải cung cấp những tài liệu sau:
  - 15.1.1 Bản gốc bộ hợp đồng bảo hiểm (gồm: Quy tắc và Điều khoản này, tất cả các bản phụ lục, các bản đính kèm và các tài liệu đưa vào tham chiếu (nếu có));
  - 15.1.2 Bản chẩn đoán y khoa hoặc chứng từ nằm viện (nếu Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm là bác sĩ/bác sĩ chuyên khoa/bác sĩ phẫu thuật thì không được cấp bản chẩn đoán y khoa hoặc chứng từ nằm viện cho Người được bảo hiểm);
  - 15.1.3 Đơn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Công ty;
  - 15.1.4 Giấy tờ chứng minh nhân thân của Người thụ hưởng; và
  - 15.1.5 Những tài liệu khác trong danh mục hồ sơ theo yêu cầu của Công ty. Danh mục hồ sơ được thông tin từ trung tâm dịch vụ khách hàng hoặc đại lý hoặc trên trang web của Công ty.
- 15.2 Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng có nghĩa vụ thông báo cho Công ty về sự kiện tai nạn trong thời gian sớm nhất kể từ khi Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng biết được sự kiện tai nạn và cung cấp các chứng từ theo yêu cầu để giải quyết quyền lợi bảo hiểm. Thời hạn nộp đơn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm tới Công ty tối đa là một (01) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện tai nạn, thời gian một (01) năm này không bao gồm thời gian trì hoãn do các trở ngại khách quan và sự kiện bất khả kháng.



- 15.3 Công ty sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày Công ty nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Điều 15.1. Nếu việc trì hoãn chi trả là do lỗi của Công ty, Công ty sẽ trả thêm tiền lãi theo lãi suất tương đương với lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

#### **Điều 16 – Khấu trừ các khoản nợ**

Vào thời điểm Công ty thực hiện chi trả theo Quy tắc và Điều khoản này, nếu có bất kỳ khoản phí quá hạn nào thì Công ty sẽ tiến hành khấu trừ các khoản này trước khi thực hiện chi trả.

#### **Điều 17 – Giải quyết mâu thuẫn và tranh chấp**

Mọi tranh chấp liên quan đến hợp đồng bổ sung này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên thì một trong các bên sẽ đưa ra tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam để giải quyết.

Thời hiệu khởi kiện là ba (03) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

#### **Điều 18 – Thay đổi nơi cư trú**

- 18.1 Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Công ty ngay khi có thể nếu có sự thay đổi nơi cư trú của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm.
- 18.2 Nếu Bên mua bảo hiểm không thông báo bằng văn bản cho Công ty như quy định trên, Công ty sẽ căn cứ vào địa chỉ lần cuối quy định trong hợp đồng bổ sung này để thông báo cho Bên mua bảo hiểm.
- 18.3 Nếu, sau khi hợp đồng bổ sung được thực hiện, do thay đổi nơi cư trú của Người được bảo hiểm, một rủi ro được bảo hiểm theo hợp đồng bổ sung này cao hơn so với rủi ro đã được thẩm định, Công ty có thể tăng phí bảo hiểm, loại trừ bớt trách nhiệm bảo hiểm, giảm quyền lợi bảo hiểm, hoặc chấm dứt hợp đồng. Trong trường hợp Công ty chấm dứt hợp đồng, Công ty sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm phí bảo hiểm chưa được hưởng.